

Báo cáo ngày: VN-Index có thể phục hồi trong các phiên tiếp theo

22/09/2025

VN-Index giảm 24 điểm, kết phiên ở mốc 1,634 điểm (-1.5%). Diễn biến giảm ghi nhận ở hầu hết các nhóm cổ phiếu, đặc biệt là các cổ phiếu vốn hóa lớn như nhóm Vingroup (VIC và VHM) và Ngân hàng (CTG, VCB và VPB).

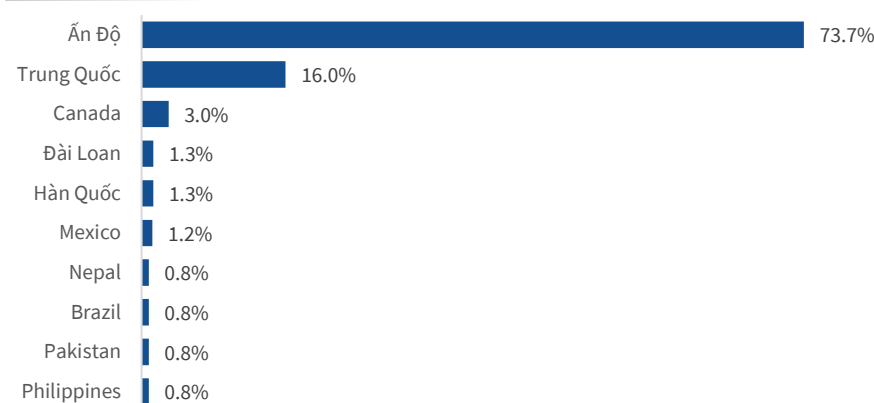
Thị trường tiếp tục kiểm định vùng giá 1,610-1,620 (ngưỡng hỗ trợ MA10 tuần) trong phiên hôm nay và hồi phục từ đây. Chúng tôi cho rằng đây là ngưỡng hỗ trợ mạnh của chỉ số khi lực cầu luôn sẵn sàng tham gia tại vùng giá này mỗi khi điều chỉnh. **TVS Research cho rằng xu hướng chính của thị trường có thể dao động trong vùng 1,600 - 1,700 trong khi chờ đón các thông tin mới về kết quả nâng hạng thị trường chứng khoán.** Chúng tôi khuyến nghị NĐT có thể mở mua mới trong các phiên kiểm định lại vùng 1,610 - 1,620, hướng đến mục tiêu tại 1,700 và nên giữ tỷ trọng cổ phiếu/tiền ở mức 60/40.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 1,700 tỷ VND, trong đó bán ròng mạnh nhất các cổ phiếu nhóm Vingroup (VHM và VIC).

Tất cả các hợp đồng tương lai đều giảm điểm trong phiên hôm nay do thị trường cơ sở giảm mạnh, trong đó hợp đồng 411FA000 giảm 33 điểm, kết phiên ở mốc 1,815 điểm (-1.8%). Mức basis âm được ghi nhận ở tất cả các hợp đồng.

Chính sách mới của Mỹ với loại visa H1B có thể làm giảm mạnh lượng lao động Ấn Độ và Trung Quốc tại Mỹ

Tỷ lệ cấp visa H-1B chia theo quốc tịch giai đoạn 2020 - 2023 [%]



Nguồn: Bloomberg, TVS Research tổng hợp

Tổng quan thị trường

Chỉ tiêu	Giá trị	% Thay đổi
VN-Index		
Đóng cửa	1,634	-1.5%
KLGD [triệu CP]	1,216	30.8%
GTGD [tỷ VND]	35,848	22.8%
Khớp lệnh	33,560	22.9%
Thoả thuận	2,289	20.5%
HNX-Index		
Đóng cửa	274	-0.7%
KLGD [triệu CP]	112	62.7%
GTGD [tỷ VND]	2,504	64.2%
UPCoM		
Đóng cửa	110	-0.8%
KLGD [triệu CP]	45	-7.8%
GTGD [tỷ VND]	650	27.0%

Mục lục

Diễn biến TT VN và quốc tế ►

Vì sao thị trường giảm điểm? ►

Quan điểm thị trường ►

Các thông tin đáng chú ý ►

Thị trường phái sinh & chứng quyền ►

Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ►

Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ►

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên phân tích

anhnd@tvs.vn

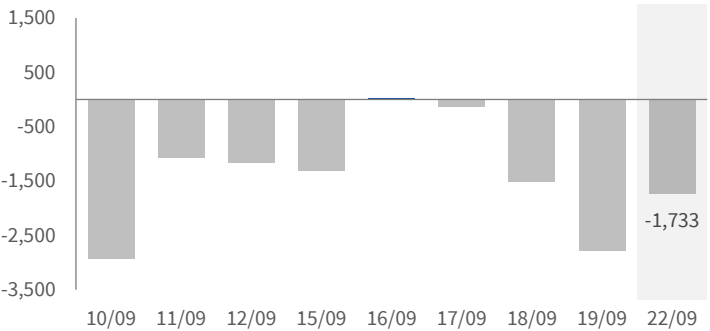
Tổng quan thị trường hôm nay

NDTNN tiếp tục xu hướng bán ròng

VN-Index 1,215.6 triệu CP	▼ 1,634 (-1.5%) 35,848 tỷ VND (+22.8%)
HNX-Index 112.3 triệu CP	▼ 274 (-0.7%) 2,504 tỷ VND (+64.2%)
UPCoM-Index 44.9 triệu CP	▼ 110 (-0.8%) 650 tỷ VND (+27.0%)

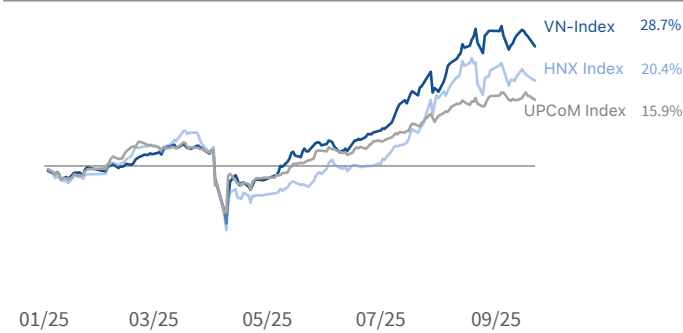
Khối ngoại bán ròng hơn 1,700 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên sàn HSX [tỷ VND]



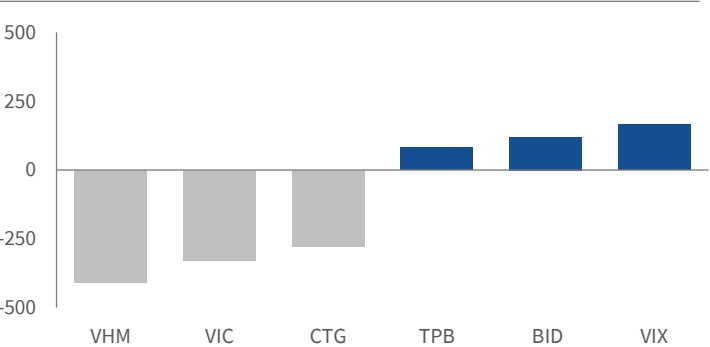
Hiệu suất YTD của cả 3 chỉ số đều giảm

Hiệu suất tính từ đầu năm 2025 của các chỉ số [%]



NDTNN tập trung bán ròng các cổ phiếu nhóm Vingroup

Top cổ phiếu mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên sàn HSX [tỷ VND]



TTCK Việt Nam giảm điểm mạnh nhất trong các TTCK chúng tôi theo dõi

Hiệu suất của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	KLGD [triệu CP]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,633	1,212	-1.6%	28.6%	14.7	1.9	1,700	1,600	35	1,655
HNX-Index	Việt Nam	274	112	-0.7%	20.6%	27.4	1.6	300	220	36	276
S&P 500	Mỹ	6,664	0	0.5%	13.3%	24.3	4.9	5,842	5,823	68	6,630
Dow Jones	Mỹ	46,315	978	0.4%	8.9%	22.4	5.3	42,594	42,051	65	46,144
FTSE 100	Anh	9,221	636	0.0%	12.8%	12.4	1.8	8,385	8,325	48	46,144
Euro Stoxx 50	Euro	5,442	N/A	-0.3%	11.1%	15.0	2.0	4,999	4,978	49	5,456
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,829	56,833	0.2%	14.2%	13.6	1.3	3,340	3,328	45	9,227
SZSE Component	Trung Quốc	13,158	24,593	0.7%	26.3%	26.0	2.2	10,729	10,563	57	3,843
Hang Seng	Hồng Kông	26,344	3,298	-0.8%	31.3%	11.7	1.3	20,890	20,563	42	13,129
Nikkei 225	Nhật Bản	45,506	0	1.0%	17.0%	19.8	2.0	40,000	38,416	56	26,501
KOSPI	Hàn Quốc	3,469	281	0.7%	44.6%	13.4	1.0	2,616	2,590	63	3,455
VIX Index	Mỹ	15	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A

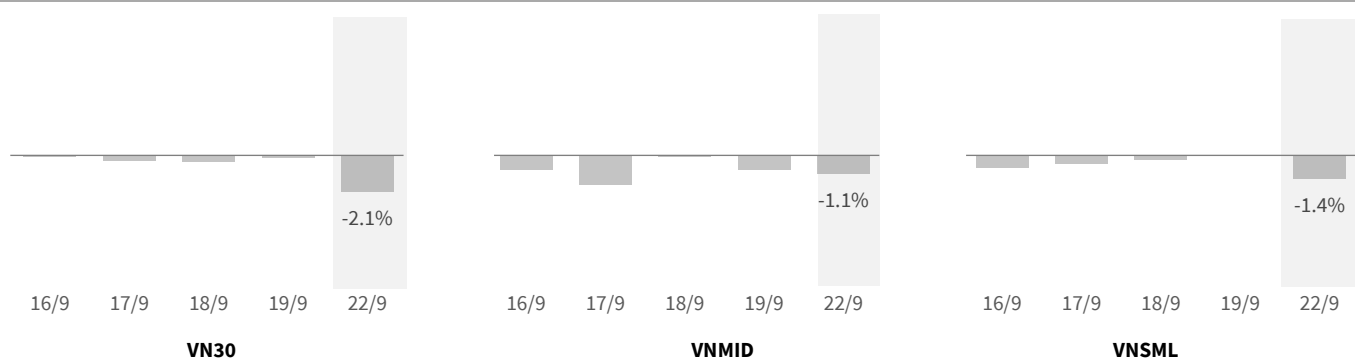
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Investing.com, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

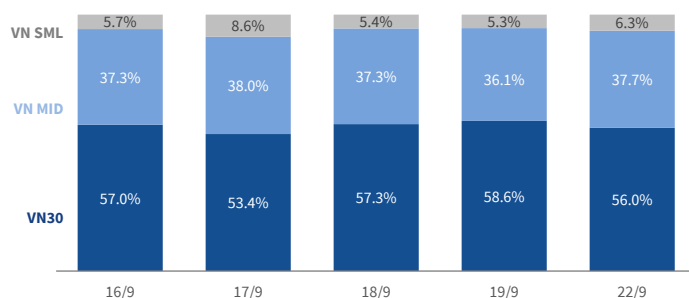
Chỉ số VN30 giảm mạnh trong phiên kéo theo đà giảm của thị trường

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



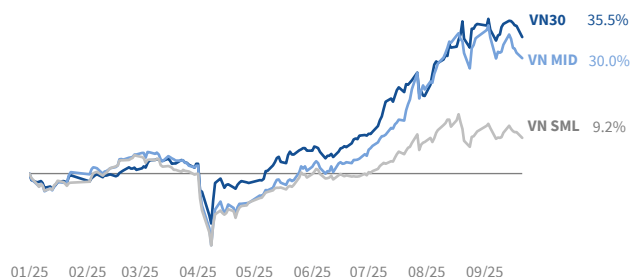
Dòng tiền tiếp tục tập trung vào nhóm VN30

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



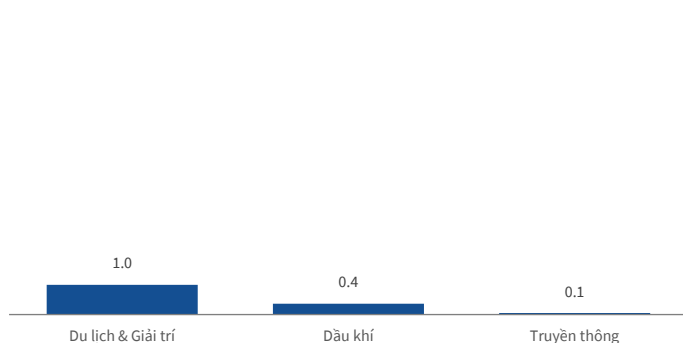
Hiệu suất cả 3 nhóm chỉ số đều giảm mạnh

Hiệu suất của các chỉ số từ đầu năm 2025 [%]



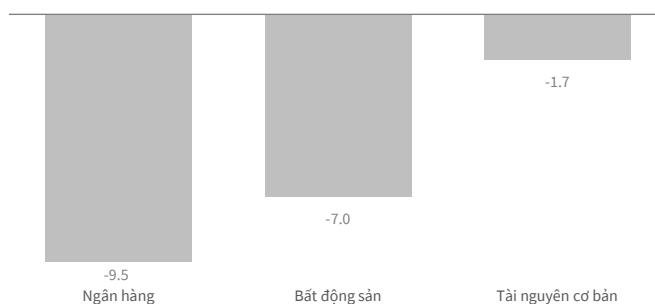
Nhóm Du lịch & Giải trí tăng nhẹ...

Các ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



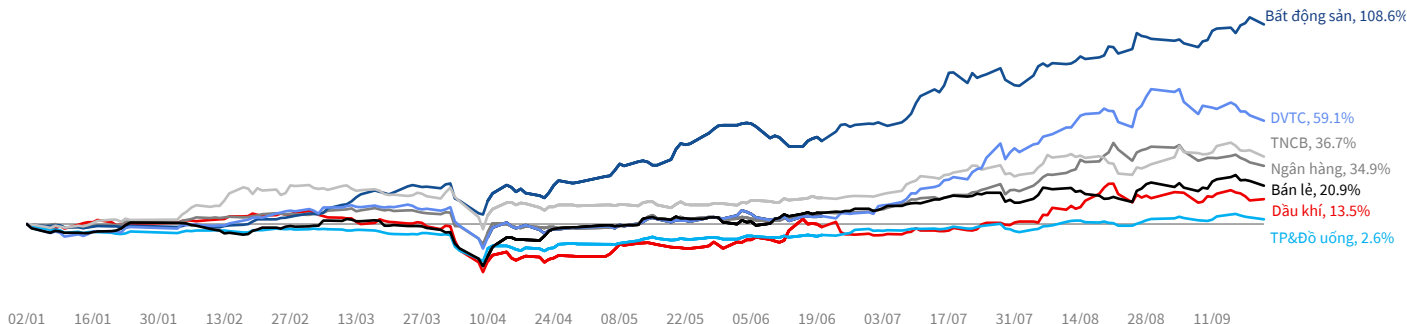
...trong khi các nhóm vốn hóa lớn giảm mạnh

Các ngành có vận động tiêu cực [điểm]



Hiệu suất nhóm Dịch vụ tài chính giảm mạnh trong các phiên gần đây

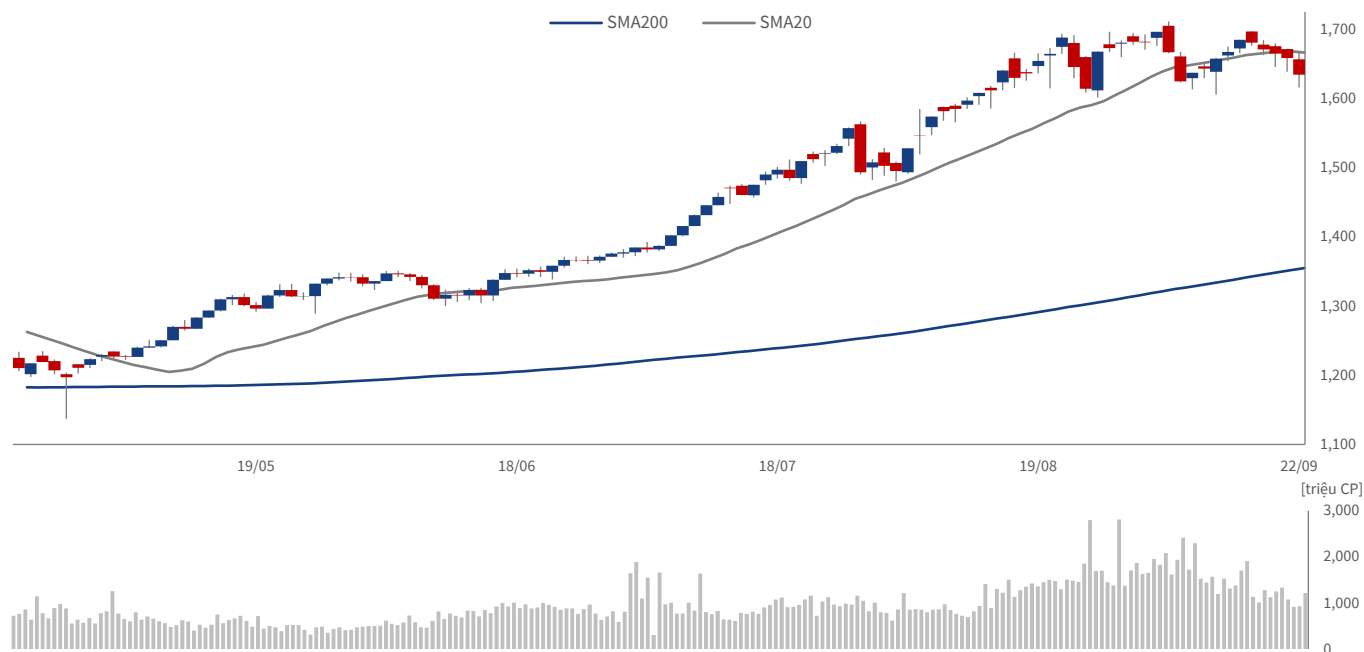
Hiệu suất các nhóm ngành từ đầu năm [%]



Vì sao thị trường giảm điểm?

Lực cầu bắt đáy quanh MA10 thu hẹp mức giảm của VN-Index

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	35	50	Bán	Simple Moving Average (20)	1,663	1,634	Bán
Stochastic %K	-3	40	Bán	Simple Moving Average (50)	1,595	1,634	Mua
Momentum (10)	53	40	Mua	Simple Moving Average (100)	1,464	1,634	Mua
MACD level (12,36)	54	0	Mua	Simple Moving Average (200)	1,358	1,634	Mua
Tín hiệu mua			2	Exponential Moving Average (20)	1,652	1,634	Bán
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,590	1,634	Mua
Tín hiệu bán			2	Exponential Moving Average (100)	1,497	1,634	Mua
				Exponential Moving Average (200)	1,327	1,634	Mua
				Bollinger Band (20)	1,357	1,634	Mua
				Tín hiệu mua			6
				Tín hiệu trung tính			0
				Tín hiệu bán			2

Thị trường tiếp tục kiểm định vùng giá 1,610-1,620 (ngưỡng hỗ trợ MA10 tuần) trong phiên hôm nay và hồi phục từ đây. Chúng tôi cho rằng đây là ngưỡng hỗ trợ mạnh của chỉ số khi lực cầu luôn sẵn sàng tham gia tại vùng giá này mỗi khi điều chỉnh. Xu hướng chính của thị trường có thể dao động trong vùng 1,600 - 1,700 trong khi chờ đón các thông tin mới về kết quả nâng hạng thị trường chứng khoán. Do đó, chúng tôi khuyến nghị NĐT có thể mở mua mới trong các phiên kiểm định lại vùng 1,610 - 1,620, hướng đến mục tiêu tại 1,700 và nên giữ tỷ trọng cổ phiếu/tiền ở mức 60/40.

Thông tin ngành/doanh nghiệp:

PVS (HSX, giá đóng cửa: 33,800 VND, -2.0%): PVS vừa tổ chức buổi lễ hạ thủy phần thân chân đế giàn Lạc Đà Vàng-A, thuộc hợp đồng tổng thầu EPCI với Murphy Cừu Long Bạc. Đây là một phần của Dự án Lạc Đà Vàng, dự án phát triển dầu khí ngoài khơi của Việt Nam trị giá 693 triệu USD. Theo BLD, công ty kỳ vọng sẽ hoàn thành việc lắp đặt vào cuối T9 2025 và hoàn thành toàn bộ dự án Lạc Đà Vàng giai đoạn A (bao gồm cả đường ống dẫn khí) vào cuối năm 2026. Chúng tôi cho rằng việc hoàn thành tiến độ chân đế giàn sớm hơn kỳ vọng đã cho thấy năng lực thực hiện trong các dự án EPCI của PVS được củng cố, từ đó tăng cường khả năng ghi nhận backlog và cải thiện kết quả kinh doanh trong các năm tới.

FCN (HSX, giá đóng cửa: 18,500 VND, +2.8%): FCN vừa chính thức trúng gói thầu đầu tiên của Dự án Đường sắt đô thị số 2, đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo với giá trị gần 200 tỷ VND. Đây là dự án quan trọng đánh dấu sự hiện diện của FCN tại một dự án Metro tiếp theo của Thủ đô sau thành công tại tuyến Nhổn Ga Hà Nội với hạng mục đào ngầm trước đó. Chúng tôi cho rằng dự án là tiền đề để FCN tham gia sâu hơn vào mảng thi công đường sắt đô thị, phù hợp với định hướng của BLĐ tập trung vào các lĩnh vực thi công hạ tầng chuyên sâu. Chúng tôi kỳ vọng dự án sẽ đóng góp thêm vào lượng backlog ký mới của FCN trong năm 2025 bên cạnh các dự án trọng điểm khác như Sân bay Long Thành (900 tỷ VND) và Cảng Mỹ Thủy (1000 tỷ VND), từ đó cải thiện kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trong các năm tiếp theo.

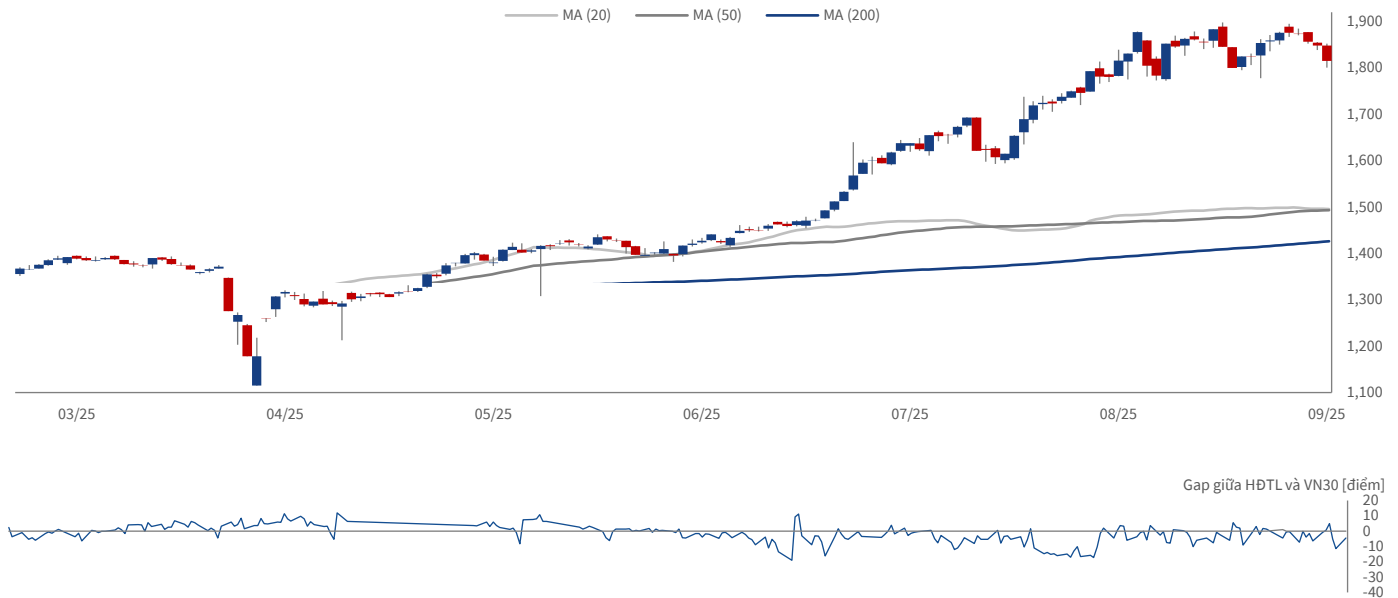
3/9	Việt Nam - Công bố PMI sản xuất T8
6/9	Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế T8
9/9	Trung Quốc - Chỉ số giá tiêu dùng CPI
11/9	Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI ECB - Công bố chính sách lãi suất
16/9	Mỹ - Doanh số bán lẻ T8 Mỹ - Cuộc họp FOMC
17/9	EU - Chỉ số giá tiêu dùng CPI
18/9	Việt Nam - Đáo hạn HĐTL T9 (VN30F2509)
21/9	Trung Quốc - Công bố lãi suất cho vay cơ bản

Diễn biến thị trường tương lai chỉ số VN30

Thị trường tương lai

Toàn bộ các HĐTL đều có basis âm

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30F1M [điểm]



Bảng giá Hợp đồng tương lai chỉ số VN30

Mã hợp đồng	Ngày đáo hạn	Basis	Khớp lệnh			NĐTNN (HĐ)		Tổng KL
			Giá	+/-	+/- (%)	NN mua	NN bán	
41I1FA000	16/10/2025	-4.5	1,815	-33.1	-1.8%	12,128	14,353	369,945
41I1FB000	20/11/2025	-10.6	1,809	-38.9	-2.1%	113	4	655
VN30F2512	18/12/2025	-9.1	1,811	-34.6	-1.9%	12	6	962
41I1G3000	19/03/2026	-19.6	1,800	-28.0	-1.5%	8	7	662

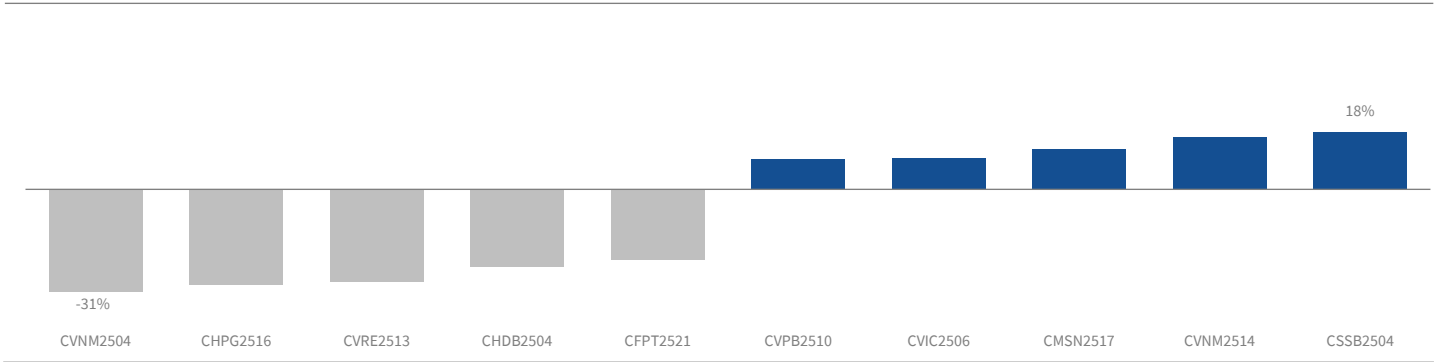
Diễn biến thị trường tương lai

Tất cả các hợp đồng tương lai đều giảm điểm trong phiên hôm nay do thị trường cơ sở giảm mạnh, trong đó hợp đồng 41I1FA000 giảm 33 điểm, kết phiên ở mức 1,815 điểm (-1.8%). Mức basis âm được ghi nhận ở tất cả các hợp đồng.

Diễn biến thị trường chứng quyền

Mã chứng quyền CVNM2504 giảm mạnh nhất, -31% trong phiên

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Diễn biến giảm điểm ghi nhận chủ yếu trên thị trường chứng quyền

- Hầu hết các mã chứng quyền đều giảm điểm trong phiên hôm nay, trong đó mã chứng quyền CVNM2504 giảm mạnh nhất (-31%). Ngược lại, mã chứng quyền CSSB2504 tăng mạnh nhất với biên độ 18%
- Danh sách chứng quyền chúng tôi theo dõi ghi nhận diễn biến giảm ở tất cả các chứng quyền, trong đó mã CVIB2502 giảm mạnh nhất (-20%)

Danh sách CW quan sát

Mã CW	TCPH	Ngày GDCC	Khớp lệnh		Giá thực hiện	Tỷ lệ chuyển đổi	Khối lượng
			Giá đóng cửa	%			
CTCB2509	SSI	11/12/2025	2,620.0	-11.2%	34,000	2.0:1	281,800
CMWG2511	ACBS	18/05/2026	3,190.0	-4.8%	26,814	5.9:1	594,700
CHPG2406	SSI	24/10/2025	1,630.0	-7.9%	30,500	3.3:1	452,400
CVHM2513	SSI	10/10/2025	4,600.0	-19.3%	86,348	5.0:1	346,200
CVIB2502	SSI	23/10/2025	1,380.0	-20.2%	124,773	1.7:1	346,200

Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Ghi chú: Giá đóng cửa, Giá thực hiện có đơn vị là VND/đơn vị

Ngày GDCC: Ngày giao dịch cuối cùng

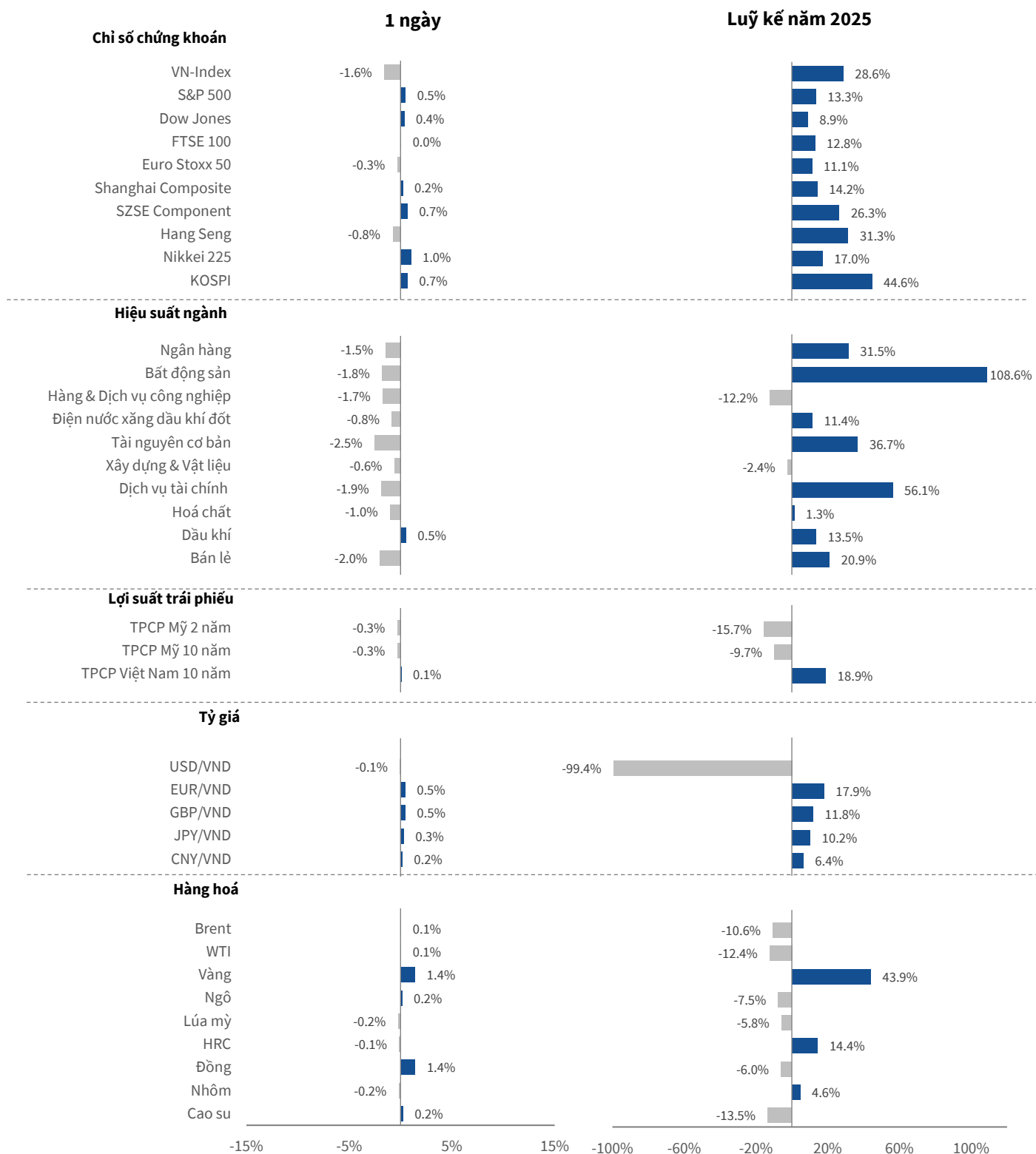
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường						Định giá			
		Giá đóng cửa	Vốn hoá	Beta	%	%	P/E	P/B	Giá	+/-	Ngày ra báo cáo
KDH	Bất động sản	34,000	38,155	1.4	-1%	5%	47.5	2.2	42,300	24%	18/07
TRC	Hóa chất	68,900	2,067	0.6	-3%	37%	6.7	1.0	91,600	33%	18/07
HVN	Du lịch và Giải trí	37,500	116,790	0.4	5%	59%	10.3	-31.1	39,000	4%	18/07
NLG	Bất động sản	40,250	15,499	0.9	-1%	12%	23.6	1.6	53,300	32%	05/08
HDC	Bất động sản	35,800	6,385	0.9	2%	41%	74.3	2.8	32,900	-8%	18/07
MWG	Bán lẻ	76,500	113,102	1.0	-3%	31%	23.2	3.8	84,300	10%	18/07
VCG	Xây dựng và Vật liệu	26,950	17,422	0.5	1%	65%	22.6	2.2	28,500	6%	18/07
FRT	Bán lẻ	130,900	22,293	0.0	0%	-12%	41.4	7.8	183,900	38%	13/08
SIP	Bất động sản	57,600	13,946	1.2	0%	-20%	11.1	3.0	74,900	30%	18/07
PHR	Hóa chất	56,600	7,669	0.7	0%	9%	15.1	2.0	74,000	31%	18/07
PLC	Hóa chất	28,700	2,319	1.1	-4%	36%	24.7	1.8	30,000	5%	18/07
HPG	Tài nguyên Cơ bản	28,400	217,983	0.8	-3%	32%	16.2	1.8	31,100	10%	18/07
VPB	Ngân hàng	29,500	234,051	1.9	-3%	63%	13.5	1.6	24,000	-19%	18/07
PDR	Bất động sản	24,000	23,515	1.2	2%	23%	135.9	2.0	22,200	-8%	18/07
HCM	Dịch vụ tài chính	26,050	28,133	1.2	-2%	17%	24.0	2.8	29,100	12%	18/07
FPT	Công nghệ Thông tin	99,700	169,840	0.9	-3%	-22%	19.6	5.1	125,600	26%	18/07
MBB	Ngân hàng	26,150	210,638	1.2	-2%	63%	8.6	1.7	29,800	14%	18/07
DXG	Bất động sản	22,600	23,027	0.9	-2%	80%	64.6	1.9	26,600	18%	20/08
CTG	Ngân hàng	49,300	264,741	1.0	-4%	35%	8.8	1.6	48,900	-1%	18/07
VHM	Bất động sản	99,500	408,687	1.4	-2%	154%	14.3	1.9	92,000	-8%	18/07
TCB	Ngân hàng	37,500	265,734	1.3	-2%	56%	12.4	1.7	36,600	-2%	18/07

Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T8 2025	Thị trường	11/09/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T8 2025	Vĩ mô	11/09/2025
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật cổ phiếu	DXG	20/08/2025
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật cổ phiếu	FRT	13/08/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T7 2025	Thị trường	11/08/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T7 2025	Vĩ mô	11/08/2025
Báo cáo cập nhật	Cập nhật KQKD 6T 2025	NLG	05/08/2025
Báo cáo cập nhật	Cập nhật KQKD 6T 2025	CTG	01/08/2025
Báo cáo Chiến lược thị trường H2 2025	Báo cáo chiến lược	Thị trường	18/07/2025
Báo cáo Chiến lược đầu tư H2 2025	Báo cáo chiến lược	Toàn thị trường	18/07/2025
Báo cáo Chiến lược vĩ mô H2 2025	Báo cáo chiến lược	Vĩ mô	18/07/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T6 2025	Vĩ mô	14/07/2025
Báo cáo ngành	Báo cáo ngành Bất động sản	Ngành	14/07/2025
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng: Luật hóa Nghị quyết 42	Ngành	27/06/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T5 2025	Thị trường	13/06/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T5 2025	Vĩ mô	13/06/2025

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, phường Giảng Võ, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63 Võ Văn Tần, phường Xuân Hòa, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Nguyễn Văn Quang

Chuyên viên
quangnv@tvs.vn